

**QUYẾT ĐỊNH**  
**TỔ CHỨC KỲ SÁT HẠCH LÁI XE**

**GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH NGHỆ AN**

*Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BCA ngày 25/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; Xét đề nghị của đồng chí Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép tổ chức kỳ sát hạch lái xe ô tô cho tổng số: 312 thí sinh, hạng B (có danh sách thí sinh dự thi kèm theo).

Kỳ sát hạch được tiến hành ngày 06/11/2025 tại Trung tâm Đào tạo và Sát hạch lái xe Miền Trung thuộc Công ty Cổ phần đầu tư và phát triển Miền Trung, địa chỉ: phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An.

**Điều 2.** Thành lập Hội đồng sát hạch gồm các thành viên có tên dưới đây:

1. Đồng chí Thượng tá Nguyễn Hàm Thắng, Chức vụ: Phó Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Chủ tịch Hội đồng;

2. Đồng chí Trung tá Phạm Văn Lực, Chức vụ: Đội trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Phó Chủ tịch Hội đồng;

3. Ông: Cao Thanh Tĩnh, Chức vụ: Giám đốc Trung tâm Đào tạo và Sát hạch lái xe Miền Trung, Ủy viên Hội đồng;

4. Đồng chí Đại úy Lê Cảnh Đức, Chức vụ: Cán bộ Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Thư ký.

5. Các sát hạch viên (có danh sách kèm theo).

Trách nhiệm của từng thành viên do Chủ tịch hội đồng phân công.

**Điều 3.** Hội đồng sát hạch có các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế. Kết thúc kỳ sát hạch, lập

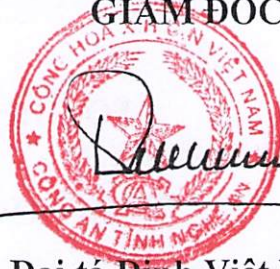
biên bản tổng hợp kết quả sát hạch, Hội đồng sát hạch tự giải thể.

**Điều 4.** Hội đồng sát hạch và thí sinh có tên tại các Điều 1, 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, PC08(Lưu).

**GIÁM ĐỐC**



**Đại tá Đinh Việt Dũng**

## DANH SÁCH SÁT HẠCH VIÊN

(Kèm theo Quyết định số: 8313/CAT-PC08 ngày 03 tháng 11 năm 2025 của Công an tỉnh)

| TT | CẤP BẠC, HỌ TÊN            | NHIỆM VỤ      |
|----|----------------------------|---------------|
| 1  | Trung tá Phạm Văn Lực      | Sát hạch viên |
| 2  | Trung tá Bùi Thái Cường    | Sát hạch viên |
| 3  | Trung tá Vũ Minh Phương    | Sát hạch viên |
| 4  | Trung tá Nguyễn Quốc Phúc  | Sát hạch viên |
| 5  | Trung tá Đặng Trọng Quang  | Sát hạch viên |
| 6  | Trung tá Phạm Công Thành   | Sát hạch viên |
| 7  | Trung tá Bùi Thanh Sơn     | Sát hạch viên |
| 8  | Thiếu tá Nguyễn Ngọc Tú    | Sát hạch viên |
| 9  | Thiếu tá Phan Mạnh Quyền   | Sát hạch viên |
| 10 | Thiếu tá Hoàng Quốc Đạt    | Sát hạch viên |
| 11 | Thiếu tá Nguyễn Sỹ Thanh   | Sát hạch viên |
| 12 | Thiếu tá Lê Văn Hùng       | Sát hạch viên |
| 13 | Đại úy Lê Đức Anh          | Sát hạch viên |
| 14 | Đại úy Nguyễn Văn Phương   | Sát hạch viên |
| 15 | Đại úy Trần Quốc Hà        | Sát hạch viên |
| 16 | Đại úy Nguyễn Văn Công     | Sát hạch viên |
| 17 | Đại úy Nguyễn Quốc Anh     | Sát hạch viên |
| 18 | Đại úy Phạm Thành Luân     | Sát hạch viên |
| 19 | Đại úy Nguyễn Tuấn Anh     | Sát hạch viên |
| 20 | Thượng úy Phạm Hồng Tiến   | Sát hạch viên |
| 21 | Thượng úy Trần Thiện Hoàng | Sát hạch viên |

**DANH SÁCH THÍ SINH DỰ SÁT HẠCH ĐỀ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE**  
(Kèm theo Quyết định số: 8313/QĐ-CAT-PC08 ngày 03 tháng 11 năm 2025 của Công an tỉnh Nghệ An)

| TT | Họ và tên             | Ngày sinh  | Số định danh | Nơi cư trú                       | Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ | Đã có GPLX hạng | Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo |
|----|-----------------------|------------|--------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------|--------------------------------------------------------------------------|
| 1  | LÊ THỊ AN             | 13/01/1988 | *****90      | Xã Kim Liên, Tỉnh Nghệ An        | X                               |                 | 3433                                                                     |
| 2  | NGUYỄN TRẦN TRƯỜNG AN | 27/04/2006 | *****28      | Xã Yên Xuân, Tỉnh Nghệ An        | X                               |                 | 2320                                                                     |
| 3  | CAO TRỌNG TUẤN ANH    | 17/04/2006 | *****73      | Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh       | X                               | A1              | 2351                                                                     |
| 4  | NGUYỄN THỊ LAN ANH    | 09/02/1983 | *****37      | Xã Quỳnh Hợp, Tỉnh Nghệ An       | X                               |                 | 2292                                                                     |
| 5  | PHAN THỊ VÂN ANH      | 06/02/1979 | *****11      | Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An | x                               |                 | 2639                                                                     |
| 6  | NGUYỄN HÀ QUỲNH ANH   | 01/06/2004 | *****19      | Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An | X                               |                 |                                                                          |
| 7  | BÙI THỊ ÁNH           | 28/10/2004 | *****69      | Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An | X                               | A1              | 3610                                                                     |
| 8  | LÊ THỊ BA             | 10/10/1975 | *****47      | Xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An        | X                               |                 | 3588                                                                     |
| 9  | VI VĂN BA             | 17/12/1986 | *****40      | Xã Tri Lễ, Tỉnh Nghệ An          | X                               |                 | 2293                                                                     |
| 10 | HỒ CÔNG BẢO           | 02/08/2006 | *****28      | Xã Nam Đàn, Tỉnh Nghệ An         | X                               | A1              | 2394                                                                     |
| 11 | NGUYỄN ĐÌNH GIA BẢO   | 04/11/2006 | *****22      | Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An | X                               | A1              | 3594                                                                     |
| 12 | TỔNG TRẦN BẢO         | 01/11/2004 | *****21      | Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An  | X                               | A.03            | 2359                                                                     |
| 13 | MAI GIA BẢO           | 15/01/2006 | *****79      | Xã Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An          | X                               |                 | 2294                                                                     |
| 14 | PHẠM NGỌC BẮC         | 19/10/2002 | *****80      | Xã Kim Liên, Tỉnh Nghệ An        | X                               | A1              | 2321                                                                     |
| 15 | NGUYỄN THỊ BÌNH       | 01/05/1985 | *****71      | Xã Văn Hiến, Tỉnh Nghệ An        | X                               |                 | 3434                                                                     |

|    |                      |            |         |                                  |   |      |      |
|----|----------------------|------------|---------|----------------------------------|---|------|------|
| 16 | LÔ VĂN BÌNH          | 04/07/1987 | *****99 | Xã Yên Hòa, Tỉnh Nghệ An         | X |      | 2403 |
| 17 | PHẠM XUÂN BÌNH       | 28/09/2004 | *****83 | Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An  | X |      | 2422 |
| 18 | NGUYỄN SỸ CAO        | 08/12/2005 | *****79 | Xã Kim Liên, Tỉnh Nghệ An        | X | A1   | 2367 |
| 19 | DƯƠNG MẠNH CƯỜNG     | 10/02/1989 | *****92 | Xã Cổ Đàm, Tỉnh Hà Tĩnh          | X |      | 2395 |
| 20 | HỒ SỸ CƯỜNG          | 10/02/2002 | *****05 | Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An       | X | A1   | 2379 |
| 21 | PHAN CÔNG CƯỜNG      | 28/08/1983 | *****83 | Xã Minh Hợp, Tỉnh Nghệ An        | X | A1   | 2368 |
| 22 | LÊ HÀ CHI            | 28/11/2005 | *****28 | Xã Như Xuân, Tỉnh Thanh Hóa      | X | A1   | 3435 |
| 23 | HÀ THỊ LINH CHI      | 26/03/2001 | *****27 | Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh       | X | A1   | 3606 |
| 24 | NGUYỄN THỊ HÀ CHI    | 04/04/2007 | *****33 | Xã Đại Huệ, Tỉnh Nghệ An         | X |      | 2295 |
| 25 | ĐẬU VĂN CHIẾN        | 22/09/1990 | *****48 | Xã Tương Dương, Tỉnh Nghệ An     | X | A1   | 2296 |
| 26 | NGUYỄN VĂN CHINH     | 12/03/1983 | *****15 | Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An       | X |      | 2297 |
| 27 | TRẦN MỸ CHINH        | 07/08/1978 | *****22 | Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An          | X |      | 2298 |
| 28 | LÔ THÁI DANH         | 18/10/1995 | *****54 | Xã Yên Hòa, Tỉnh Nghệ An         | X | A1   | 2369 |
| 29 | VI THỊ HỒNG DIỄM     | 14/07/1983 | *****18 | Xã Tam Quang, Tỉnh Nghệ An       | X | A.03 | 2017 |
| 30 | LỘC THỊ DIỆP         | 01/01/1983 | *****04 | Xã Tam Thái, Tỉnh Nghệ An        | X | A1   | 3602 |
| 31 | NGUYỄN THỊ NGỌC DIỆP | 07/07/2007 | *****17 | Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An | X |      | 3493 |
| 32 | BÙI NGỌC DINH        | 10/10/1969 | *****90 | Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An          | X |      | 3519 |
| 33 | NGUYỄN THỊ DUNG      | 06/10/1983 | *****71 | Xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An        | X | A1   | 1623 |
| 34 | TRẦN THỊ DUNG        | 15/04/1996 | *****63 | Xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An        | X | A1   | 3436 |
| 35 | HOÀNG THỊ THỦY DUNG  | 26/08/1993 | *****61 | Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An  | X |      | 3464 |
| 36 | LÊ THỊ DUNG          | 16/08/1985 | *****48 | Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An  | X | A1   | 3463 |

|    |                     |            |         |                                  |   |      |      |
|----|---------------------|------------|---------|----------------------------------|---|------|------|
| 37 | HỒ THỊ DUNG         | 08/03/1977 | *****90 | Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An       | X |      | 3520 |
| 38 | ĐẶNG THỊ THÙY DUNG  | 10/04/2004 | *****73 | Xã Thiên Nhãn, Tỉnh Nghệ An      | X | A1   | 2323 |
| 39 | LÔ VĂN DŨNG         | 22/05/1999 | *****49 | Xã Nga My, Tỉnh Nghệ An          | X | A1   | 2396 |
| 40 | NGUYỄN TIẾN DŨNG    | 10/10/1995 | *****49 | Xã Hương Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh      | X |      | 2386 |
| 41 | PHẠM VĂN DŨNG       | 20/05/1991 | *****48 | Xã Lam Thành, Tỉnh Nghệ An       | X | A1   | 2404 |
| 42 | TRẦN TIẾN DŨNG      | 21/02/2003 | *****77 | Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An | X | A1   | 2410 |
| 43 | VÕ MẠNH DŨNG        | 07/03/2005 | *****76 | Xã Đức Thọ, Tỉnh Hà Tĩnh         | X | A1   | 2397 |
| 44 | VÕ NGỌC DŨNG        | 15/12/2003 | *****83 | Xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An        | X | A1   | 2411 |
| 45 | PHẠM VIỆT DŨNG      | 04/03/1987 | *****59 | Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An        | X |      | 2324 |
| 46 | HỒ VIỆT DUY         | 17/01/1999 | *****80 | Xã Châu Khê, Tỉnh Nghệ An        | X | A1   | 2417 |
| 47 | PHẠM MỸ DUYÊN       | 06/08/2001 | *****65 | Xã Vạn An, Tỉnh Nghệ An          | X |      | 3494 |
| 48 | PHAN HÙNG DUYỆT     | 10/10/1970 | *****04 | Xã Sơn Kim 1, Tỉnh Hà Tĩnh       | X | A1   | 3598 |
| 49 | ĐOÀN THỊ THÙY DƯƠNG | 04/12/2001 | *****48 | Xã Đại Huệ, Tỉnh Nghệ An         | X | A1   | 3437 |
| 50 | VÕ THỊ THÙY DƯƠNG   | 07/10/1993 | *****49 | Xã Tiên Điền, Tỉnh Hà Tĩnh       | X |      | 3465 |
| 51 | CHÍCH VĂN DƯƠNG     | 02/07/1982 | *****88 | Xã Tam Quang, Tỉnh Nghệ An       | X | A1   | 3578 |
| 52 | NGUYỄN XUÂN DƯƠNG   | 20/09/1987 | *****65 | Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An          | X |      | 2391 |
| 53 | PHAN ĐĂNG DƯƠNG     | 16/02/1995 | *****44 | Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An       | X | A1   | 2356 |
| 54 | TRẦN THỊ DƯƠNG      | 02/09/1990 | *****22 | Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An          | X |      | 3521 |
| 55 | NGUYỄN VĂN DƯƠNG    | 16/02/1998 | *****32 | Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An         | X | A1   | 2325 |
| 56 | NGUYỄN VĂN ĐÀN      | 25/01/1984 | *****01 | Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh       | X | A.03 | 2264 |
| 57 | TRẦN VĂN ĐẠO        | 29/09/1998 | *****46 | Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An        | X |      | 2380 |

|    |                    |            |         |                                 |   |      |      |
|----|--------------------|------------|---------|---------------------------------|---|------|------|
| 58 | HÀ QUANG ĐẠT       | 26/01/2006 | *****63 | Xã Thiên Nhẫn, Tỉnh Nghệ An     | X | A.03 | 2363 |
| 59 | HUỖNH TẤN ĐẠT      | 04/02/2004 | *****73 | Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An   | X | A1   | 2348 |
| 60 | LÊ THÀNH ĐẠT       | 22/04/2007 | *****67 | Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An   | X |      | 3492 |
| 61 | VŨ HẢI ĐĂNG        | 04/11/2002 | *****29 | Xã Tam Quang, Tỉnh Nghệ An      | X | A.03 | 1720 |
| 62 | HOÀNG NHẬT ĐĂNG    | 12/04/2007 | *****11 | Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An      | X |      | 3518 |
| 63 | LUYỆN VĂN ĐĂNG     | 27/12/1991 | *****65 | Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An     | X | A1   | 2322 |
| 64 | NGUYỄN VĂN ĐỆ      | 10/05/1968 | *****18 | Xã Lam Thành, Tỉnh Nghệ An      | X |      | 3372 |
| 65 | LÔ VĂN ĐIỆP        | 10/07/2003 | *****40 | Xã Quỳnh Hợp, Tỉnh Nghệ An      | X |      | 2364 |
| 66 | NGUYỄN TẮT ĐỊNH    | 17/10/1995 | *****43 | Xã Văn Hiến, Tỉnh Nghệ An       | X | A1   | 2398 |
| 67 | NGUYỄN PHÚC ĐƯỜNG  | 28/04/2003 | *****98 | Xã Lam Thành, Tỉnh Nghệ An      | X | A1   | 1147 |
| 68 | NGUYỄN THỊ GIANG   | 21/12/1997 | *****96 | Xã Bích Hào, Tỉnh Nghệ An       | X |      | 3589 |
| 69 | LÔ VĂN GIANG       | 05/10/1968 | *****74 | Xã Mường Chộng, Tỉnh Nghệ An    | X | A1   | 2326 |
| 70 | NGUYỄN THÁI HÀ     | 21/09/1985 | *****17 | Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An | X | A1   | 3438 |
| 71 | TRẦN NGÂN HÀ       | 13/10/2003 | *****58 | Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh      | X |      | 3439 |
| 72 | VŨ THỊ HÀ          | 23/05/1992 | *****29 | Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An     | X |      | 3564 |
| 73 | TRẦN VŨ THỊ THU HÀ | 11/09/2006 | *****38 | Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An       | X | A1   | 3495 |
| 74 | THÁI VIỆT HÀ       | 01/02/2006 | *****72 | Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An         | X | A1   | 2327 |
| 75 | NGUYỄN VĂN HẢI     | 18/05/1967 | *****32 | Xã Bạch Ngọc, Tỉnh Nghệ An      | X |      | 3496 |
| 76 | NGUYỄN VĂN HẢI     | 12/04/1984 | *****09 | Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An      | X |      | 2299 |
| 77 | HỒ BÁ HẢI          | 01/05/2002 | *****03 | Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An      | X | A1   | 2328 |
| 78 | BÙI XUÂN HẠNH      | 28/01/1986 | *****38 | Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An | X |      | 2370 |

|    |                     |            |         |                                 |   |      |      |
|----|---------------------|------------|---------|---------------------------------|---|------|------|
| 79 | CHU THỊ HẠNH        | 31/10/1998 | *****61 | Xã Kim Liên, Tỉnh Nghệ An       | X | A1   | 3422 |
| 80 | NGUYỄN ĐÌNH HẠNH    | 27/08/1981 | *****80 | Xã Thuần Trung, Tỉnh Nghệ An    | X | A1   | 2412 |
| 81 | PHAN SỸ HÀO         | 30/01/1989 | *****36 | Xã Hoa Quân, Tỉnh Nghệ An       | X | A1   | 2300 |
| 82 | QUANG THỊ HẢO       | 14/10/1980 | *****20 | Xã Tam Quang, Tỉnh Nghệ An      | X | A1   | 3603 |
| 83 | ĐẶNG THỊ HẰNG       | 06/03/1982 | *****82 | Xã Vân Du, Tỉnh Nghệ An         | X |      | 3440 |
| 84 | KHA THỊ HẰNG        | 03/06/1989 | *****11 | Xã Tam Thái, Tỉnh Nghệ An       | X | A1   | 3604 |
| 85 | LÊ THỊ HẰNG         | 21/04/1992 | *****04 | Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An     | X |      | 3599 |
| 86 | NGUYỄN THỊ HẰNG     | 23/05/1997 | *****33 | Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An       | X | A1   | 2969 |
| 87 | PHẠM THỊ HẰNG       | 10/02/1982 | *****70 | Xã Kim Liên, Tỉnh Nghệ An       | X |      | 3607 |
| 88 | PHẠM THỊ HẰNG       | 13/11/1991 | *****62 | Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An      | X |      | 3522 |
| 89 | LÊ KIM HẬU          | 18/12/1990 | *****15 | Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An         | X | A1   | 2371 |
| 90 | HỒ DIÊN HIỀN        | 15/10/1969 | *****95 | Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An      | X |      | 3441 |
| 91 | ĐẬU THỊ PHƯƠNG HIỀN | 04/07/1988 | *****51 | Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An | X |      | 3567 |
| 92 | PHẠM THỊ HIỀN       | 16/05/1975 | *****16 | Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An         | X | A1   | 2392 |
| 93 | TRẦN THỊ HIỀN       | 04/01/1976 | *****93 | Xã Đức Thọ, Tỉnh Hà Tĩnh        | X | A.03 | 3575 |
| 94 | ĐẶNG THỊ THU HIỀN   | 08/05/1984 | *****43 | Xã Bạch Ngọc, Tỉnh Nghệ An      | X |      | 3523 |
| 95 | LÔ VĂN HIỆP         | 28/08/1998 | *****93 | Xã Mậu Thạch, Tỉnh Nghệ An      | X | A1   | 2329 |
| 96 | NGUYỄN HUY HIẾU     | 16/06/1982 | *****19 | Xã Kim Liên, Tỉnh Nghệ An       | X | A1   | 2381 |
| 97 | NGUYỄN SỸ HIẾU      | 10/01/1996 | *****67 | Xã Tân An, Tỉnh Nghệ An         | X | A1   | 2349 |
| 98 | PHẠM THỊ HOA        | 06/05/1981 | *****02 | Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An        | X | A1   | 3442 |
| 99 | VI THỊ HOA          | 04/05/1984 | *****27 | Xã Mỹ Lý, Tỉnh Nghệ An          | X | A1   | 3466 |

|     |                    |            |         |                                             |   |      |      |
|-----|--------------------|------------|---------|---------------------------------------------|---|------|------|
| 100 | PHAN THỊ HOA       | 24/10/2002 | *****66 | Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An                     | X |      | 3524 |
| 101 | VŨ THÁI HÒA        | 17/04/2000 | *****68 | Phường Bình Hưng Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh | X | A.03 | 1765 |
| 102 | NGUYỄN THỊ HÒA     | 04/03/2000 | *****00 | Xã Lương Sơn, Tỉnh Nghệ An                  | X | A1   | 2301 |
| 103 | TRẦN THỊ HÒA       | 12/09/1986 | *****25 | Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An                   | X | A1   | 2330 |
| 104 | NGUYỄN THỊ HOÀI    | 02/09/1984 | *****98 | Xã Quang Đông, Tỉnh Nghệ An                 | X | A1   | 3443 |
| 105 | TRẦN THỊ HOÀI      | 16/02/2001 | *****08 | Xã Đại Huệ, Tỉnh Nghệ An                    | X | A1   | 3478 |
| 106 | PHAN THỊ HOÀI      | 20/12/1998 | *****11 | Xã Tiên Điền, Tỉnh Hà Tĩnh                  | X | A1   | 3497 |
| 107 | CHU THỊ HOÀI       | 12/08/1993 | *****53 | Xã Quỳnh Sơn, Tỉnh Nghệ An                  | X |      | 3525 |
| 108 | NGUYỄN THỊ HOÀN    | 16/02/1992 | *****32 | Xã Đại Huệ, Tỉnh Nghệ An                    | X | A1   | 2418 |
| 109 | NGÔ MINH HOÀNG     | 03/11/2005 | *****55 | Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An                  | X | A1   | 3596 |
| 110 | NGUYỄN PHAN HOÀNG  | 08/11/2003 | *****53 | Xã Tương Dương, Tỉnh Nghệ An                | X | A1   | 2413 |
| 111 | NGUYỄN THÀNH HOÀNG | 15/09/2005 | *****37 | Xã Đức Thịnh, Tỉnh Hà Tĩnh                  | X | A1   | 3526 |
| 112 | TRẦN BÙI HUY HOÀNG | 25/02/2005 | *****00 | Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An               | X | A1   | 2331 |
| 113 | HỒ THỊ XUÂN HỒNG   | 21/12/1988 | *****44 | Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An            | X |      | 3565 |
| 114 | PHẠM NGỌC HỒNG     | 19/05/1974 | *****92 | Xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An                   | X |      | 2302 |
| 115 | LÊ THỊ HỢP         | 20/07/1986 | *****72 | Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An                    | X | A1   | 2332 |
| 116 | HOÀNG THỊ HUỆ      | 13/01/1991 | *****30 | Phường Tây Hiếu, Tỉnh Nghệ An               | X |      | 3498 |
| 117 | NGÔ THỊ HUỆ        | 16/07/1984 | *****43 | Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh                  | X | A1   | 3499 |
| 118 | NGUYỄN QUỐC HÙNG   | 02/10/2006 | *****59 | Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An                  | X | A1   | 3580 |
| 119 | NGUYỄN CAO HÙNG    | 14/07/2003 | *****73 | Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An             | X | A1   | 3500 |
| 120 | ĐOÀN MINH HUY      | 26/03/1993 | *****96 | Xã Bạch Hà, Tỉnh Nghệ An                    | X |      | 2355 |

|     |                       |            |         |                                    |   |      |      |
|-----|-----------------------|------------|---------|------------------------------------|---|------|------|
| 121 | LƯƠNG GIA HUY         | 08/12/2002 | *****55 | Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An          | X | A.03 | 2252 |
| 122 | NGUYỄN DANH HUY       | 17/01/2004 | *****03 | Xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An          | X |      | 3608 |
| 123 | NGUYỄN QUỐC HUY       | 08/10/2005 | *****12 | Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An   | X |      | 2372 |
| 124 | VĂN BÁ HUY            | 20/06/1974 | *****77 | Xã Nam Đàn, Tỉnh Nghệ An           | X | A.03 | 3569 |
| 125 | VÕ NGỌC HUY           | 08/09/2004 | *****05 | Xã Kim Liên, Tỉnh Nghệ An          | X | A.03 | 2357 |
| 126 | HỒ THANH HUYỀN        | 22/02/2004 | *****48 | Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An    | X | A1   | 3444 |
| 127 | NGUYỄN THỊ HUYỀN      | 06/08/1988 | *****93 | Xã Kim Liên, Tỉnh Nghệ An          | X |      | 3577 |
| 128 | NGUYỄN THỊ THU HUYỀN  | 30/10/1991 | *****42 | Phường Nam Hồng Lĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh | X | A1   | 3479 |
| 129 | PHAN THỊ KHÁNH HUYỀN  | 14/07/1994 | *****82 | Xã Quỳnh Hợp, Tỉnh Nghệ An         | X |      | 3502 |
| 130 | TRẦN THỊ HUYỀN        | 11/04/1991 | *****35 | Xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An          | X | A1   | 3503 |
| 131 | NGUYỄN VĂN HÙNG       | 15/08/1988 | *****13 | Xã Bạch Ngọc, Tỉnh Nghệ An         | X | A1   | 3583 |
| 132 | LÊ VĂN HÙNG           | 28/11/2004 | *****99 | Xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An          | X | A1   | 2333 |
| 133 | NGUYỄN THỊ DIỄM HƯƠNG | 06/02/1979 | *****00 | Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An   | X | A1   | 3600 |
| 134 | NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG  | 24/01/1989 | *****36 | Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An          | X |      | 2082 |
| 135 | NGUYỄN THỊ HƯƠNG      | 20/09/1988 | *****29 | Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An          | X |      | 2303 |
| 136 | LÊ THỊ THU HƯỜNG      | 12/08/1988 | *****95 | Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An    | X | A1   | 3467 |
| 137 | TRẦN THỊ HƯỜNG        | 01/02/2006 | *****82 | Xã Đại Huệ, Tỉnh Nghệ An           | X | A1   | 2334 |
| 138 | NGUYỄN ĐÌNH KIÊN      | 26/01/2005 | *****90 | Xã Tam Thái, Tỉnh Nghệ An          | X |      | 3595 |
| 139 | TRẦN CHÍ KIÊN         | 18/01/2006 | *****40 | Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An   | X | A1   | 3529 |
| 140 | LO THỊ KIỀU           | 10/09/1982 | *****79 | Xã Mường Chọng, Tỉnh Nghệ An       | X | A1   | 3584 |
| 141 | LO VĂN KỶ             | 20/02/1978 | *****73 | Xã Mường Chọng, Tỉnh Nghệ An       | X |      | 2393 |

|     |                      |            |         |                                    |   |      |      |
|-----|----------------------|------------|---------|------------------------------------|---|------|------|
| 142 | PHAN ĐÌNH KỶ         | 20/12/1980 | *****84 | Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An            | X | A1   | 2382 |
| 143 | TRẦN MINH KHANH      | 10/06/1995 | *****91 | Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An          | X | A1   | 2406 |
| 144 | PHAN LÊ KIỀU KHANH   | 09/10/2006 | *****38 | Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An         | X | A1   | 3527 |
| 145 | LÊ VĂN KHÁNH         | 26/04/2002 | *****71 | Phường Phong Điền, Thành phố Huế   | X | A1   | 2429 |
| 146 | TRẦN QUANG KHÁNH     | 16/07/1986 | *****24 | Xã Minh Hợp, Tỉnh Nghệ An          | X |      | 2399 |
| 147 | VI VĂN KHÁNH         | 11/08/1978 | *****58 | Xã Mậu Thạch, Tỉnh Nghệ An         | X | A.03 | 2358 |
| 148 | NGUYỄN HOÀNG KHÁNH   | 16/09/2001 | *****21 | Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An            | X |      | 3528 |
| 149 | ĐOÀN XUÂN KHÔI       | 20/02/1983 | *****34 | Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh         | X |      | 2374 |
| 150 | LÊ THỊ LAN           | 10/10/1986 | *****78 | Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An   | X |      | 3559 |
| 151 | NGÔ THỊ LAN          | 23/01/2002 | *****15 | Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An          | X | A1   | 3611 |
| 152 | TRỊNH THỊ LÊ         | 11/07/1987 | *****16 | Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An          | X |      | 2763 |
| 153 | HÀ THỊ KHÁNH LINH    | 02/11/2004 | *****10 | Xã Mường Xén, Tỉnh Nghệ An         | X | A1   | 3445 |
| 154 | ĐINH THỊ DIỆU LINH   | 17/09/2003 | *****56 | Phường Trần Phú, Tỉnh Hà Tĩnh      | X |      | 3566 |
| 155 | DƯƠNG THỊ KHÁNH LINH | 06/03/2004 | *****38 | Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An       | X |      | 2377 |
| 156 | LỮ TUẤN LINH         | 20/03/2000 | *****87 | Xã Môn Sơn, Tỉnh Nghệ An           | X |      | 2414 |
| 157 | NGUYỄN THỊ LINH      | 20/01/1993 | *****60 | Xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An          | X |      | 3396 |
| 158 | TRỊNH QUANG LINH     | 17/01/1999 | *****05 | Xã Vạn An, Tỉnh Nghệ An            | X |      | 2360 |
| 159 | LÊ HẠNH LINH         | 16/05/2005 | *****41 | Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An   | X | A1   | 3505 |
| 160 | TRẦN HỒ GIA LINH     | 20/04/2007 | *****81 | Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An      | X |      | 3504 |
| 161 | ĐÀO TRỌNG TUẤN LINH  | 16/01/2002 | *****28 | Phường Bắc Hồng Lĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh | X | A1   | 3530 |
| 162 | ĐẶNG THỊ THÙY LINH   | 20/03/2005 | *****54 | Xã Quỳnh Tam, Tỉnh Nghệ An         | X | A1   | 2304 |

|     |                   |            |         |                                  |   |      |      |
|-----|-------------------|------------|---------|----------------------------------|---|------|------|
| 163 | CAO VĂN LINH      | 05/06/2001 | *****29 | Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An  | X | A1   | 2335 |
| 164 | ĐẶNG VĂN LONG     | 03/07/1999 | *****09 | Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An         | X |      | 2400 |
| 165 | ĐINH THÀNH LONG   | 03/06/1993 | *****46 | Xã Sơn Hồng, Tỉnh Hà Tĩnh        | X |      | 2352 |
| 166 | LÊ TIẾN BẢO LONG  | 02/11/2006 | *****98 | Xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An        | X | A1   | 3506 |
| 167 | NGUYỄN ĐÌNH LỘC   | 02/09/1995 | *****19 | Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An       | X | A1   | 2428 |
| 168 | NGUYỄN THỊ LỢI    | 30/05/1998 | *****29 | Xã Tiên Đồng, Tỉnh Nghệ An       | X |      | 3446 |
| 169 | DƯƠNG TRỌNG LỢI   | 05/02/1974 | *****53 | Xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An        | X | A1   | 2430 |
| 170 | HOÀNG THỊ LƯƠNG   | 18/08/1987 | *****76 | Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An   | X | A1   | 3448 |
| 171 | PHẠM THỊ KHÁNH LY | 12/11/1999 | *****57 | Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An  | X | A1   | 3468 |
| 172 | NGUYỄN VĂN LÝ     | 05/05/1988 | *****65 | Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An      | X |      | 2305 |
| 173 | XÊNH THỊ MAI      | 07/03/1994 | *****98 | Xã Tam Quang, Tỉnh Nghệ An       | X | A.03 | 2265 |
| 174 | NGUYỄN VIỆT MẠNH  | 16/07/2007 | *****14 | Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An | X |      | 3507 |
| 175 | VÕ THỊ HÀ MY      | 17/03/2004 | *****95 | Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An    | X | A1   | 3480 |
| 176 | NGUYỄN THỊ MỸ     | 27/04/1985 | *****71 | Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An       | X |      | 3531 |
| 177 | NGUYỄN THỊ THU NA | 30/10/1990 | *****84 | Xã Tân Phú, Tỉnh Nghệ An         | X | A1   | 3605 |
| 178 | TRẦN THỊ NA       | 01/08/1996 | *****55 | Xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An        | X |      | 3601 |
| 179 | LÊ VĂN NAM        | 21/09/2004 | *****73 | Xã Kim Liên, Tỉnh Nghệ An        | X | A1   | 2375 |
| 180 | PHẠM VĂN NAM      | 26/10/1986 | *****51 | Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An         | X | A1   | 2353 |
| 181 | VI VĂN NAM        | 02/10/1992 | *****34 | Xã Hùng Chân, Tỉnh Nghệ An       | X |      | 2383 |
| 182 | TRẦN VĂN NAM      | 25/09/1991 | *****55 | Xã Kim Hoa, Tỉnh Hà Tĩnh         | X | A1   | 3532 |
| 183 | PHAN THỊ HOÀI NAM | 18/09/1993 | *****68 | Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An       | X | A1   | 2306 |

|     |                         |            |         |                                  |   |    |      |
|-----|-------------------------|------------|---------|----------------------------------|---|----|------|
| 184 | CAO VĂN NIỆM            | 10/03/1990 | *****68 | Xã Minh Hợp, Tỉnh Nghệ An        | X |    | 2337 |
| 185 | LÊ THỊ QUỲNH NGA        | 26/03/2001 | *****81 | Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An  | X | A1 | 3481 |
| 186 | NGUYỄN THỊ THANH NGA    | 21/09/1983 | *****46 | Xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An        | X |    | 3581 |
| 187 | NGUYỄN THỊ YẾN NGỌC     | 23/08/2002 | *****59 | Xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An        | X |    | 3508 |
| 188 | VÕ THỊ THẢO NGUYÊN      | 08/02/2006 | *****90 | Xã Kim Liên, Tỉnh Nghệ An        | X | A1 | 3469 |
| 189 | TRẦN HỮU NGUYÊN         | 20/10/1985 | *****59 | Xã Thuần Trung, Tỉnh Nghệ An     | X |    | 3585 |
| 190 | NGUYỄN TRẦN THẢO NGUYÊN | 03/01/2003 | *****48 | Xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An        | X | A1 | 3533 |
| 191 | NGUYỄN THỤY NGŨ         | 20/05/1996 | *****09 | Xã Bạch Hà, Tỉnh Nghệ An         | X |    | 2307 |
| 192 | HOÀNG XUÂN NHÂN         | 17/07/1993 | *****43 | Xã Tam Quang, Tỉnh Nghệ An       | X |    | 2308 |
| 193 | TRẦN THIỆN NHÂN         | 01/12/2003 | *****98 | Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An       | X | A1 | 2336 |
| 194 | HOÀNG MINH NHẬT         | 26/06/2007 | *****90 | Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An | X |    | 3509 |
| 195 | LÊ VĂN NHẬT             | 18/04/2007 | *****95 | Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An       | X |    | 2309 |
| 196 | NGUYỄN THỊ HOÀI NHI     | 27/06/2003 | *****21 | Xã Hương Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh      | X | A1 | 3586 |
| 197 | NGUYỄN THỊ YẾN NHI      | 25/03/2004 | *****74 | Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An    | X | A1 | 3482 |
| 198 | VŨ THỊ THẢO NHI         | 02/07/2006 | *****98 | Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An         | X | A1 | 2310 |
| 199 | ĐÌNH THỊ HỒNG NHUNG     | 20/05/1984 | *****78 | Xã Kim Liên, Tỉnh Nghệ An        | X |    | 3470 |
| 200 | NGUYỄN HỒNG NHUNG       | 05/09/2000 | *****72 | Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An   | X | A1 | 3510 |
| 201 | ĐÌNH THỊ LÂM OANH       | 08/12/1994 | *****44 | Xã Kim Liên, Tỉnh Nghệ An        | X |    | 3483 |
| 202 | NGUYỄN VĂN PHÁP         | 14/04/1996 | *****35 | Xã Bạch Ngọc, Tỉnh Nghệ An       | X | A2 | 2338 |
| 203 | LÊ VINH PHÚC            | 01/01/1974 | *****29 | Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An        | X |    | 3449 |
| 204 | NGUYỄN THỊ PHÚC         | 12/04/1990 | *****50 | Xã Minh Hợp, Tỉnh Nghệ An        | X | A1 | 3471 |

|     |                      |            |         |                                 |   |      |      |
|-----|----------------------|------------|---------|---------------------------------|---|------|------|
| 205 | NGUYỄN ĐĂNG PHÚC     | 08/06/1979 | *****33 | Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An         | X |      | 2384 |
| 206 | DƯƠNG THỊ PHƯƠNG     | 09/01/1997 | *****48 | Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An         | X | A1   | 3472 |
| 207 | NGUYỄN THỊ PHƯƠNG    | 22/12/1987 | *****93 | Xã Tuy An Bắc, Tỉnh Đắk Lắk     | X |      | 3572 |
| 208 | PHAN THỊ PHƯƠNG      | 19/05/1986 | *****25 | Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An         | X | A1   | 3534 |
| 209 | LÊ TIẾN PHƯƠNG       | 10/01/1996 | *****39 | Xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An       | X | A1   | 2311 |
| 210 | NGUYỄN THỊ PHƯƠNG    | 20/08/1976 | *****99 | Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An      | X |      | 3561 |
| 211 | NGUYỄN HỮU QUANG     | 24/09/2005 | *****27 | Xã Đại Huệ, Tỉnh Nghệ An        | X | A1   | 3451 |
| 212 | NGUYỄN HOÀNG QUANG   | 07/04/1988 | *****76 | Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An       | X |      | 2387 |
| 213 | TRẦN MẠNH QUÂN       | 15/10/2004 | *****16 | Xã Vạn An, Tỉnh Nghệ An         | X | A1   | 3450 |
| 214 | NGUYỄN QUỐC QUÂN     | 17/10/2004 | *****07 | Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An | X | A1   | 3511 |
| 215 | NGUYỄN ĐĂNG QUY      | 07/11/2002 | *****75 | Xã Thuận Trung, Tỉnh Nghệ An    | X | A.03 | 2362 |
| 216 | PHẠM ĐÌNH QUÝ        | 03/01/2005 | *****98 | Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An   | X |      | 2312 |
| 217 | PHẠM BÁ QUYỀN        | 15/01/2000 | *****22 | Xã Hồng Lộc, Tỉnh Hà Tĩnh       | X | A1   | 2407 |
| 218 | NGUYỄN VĂN QUỲNH     | 22/05/1983 | *****89 | Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An         | X |      | 2313 |
| 219 | NGUYỄN THỊ SÂM       | 02/08/1994 | *****58 | Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An      | X | A1   | 3484 |
| 220 | NGUYỄN HỒNG SƠN      | 21/08/1994 | *****78 | Xã Thiên Nhãn, Tỉnh Nghệ An     | X | A1   | 2419 |
| 221 | TRẦN VĂN SƠN         | 20/02/1996 | *****09 | Xã Đan Hải, Tỉnh Hà Tĩnh        | X | A1   | 2401 |
| 222 | TRẦN HỮU SƠN         | 24/04/1999 | *****22 | Xã Thuận Trung, Tỉnh Nghệ An    | X | A.01 | 2339 |
| 223 | PHAN VĂN TÂM         | 16/06/1983 | *****18 | Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An       | X |      | 2408 |
| 224 | HOÀNG THANH TIÊM     | 03/11/2005 | *****83 | Xã Văn Kiều, Tỉnh Nghệ An       | X |      | 2409 |
| 225 | PHAN NGUYỄN CẨM TIÊN | 16/07/2004 | *****41 | Xã Hà Linh, Tỉnh Hà Tĩnh        | X | A1   | 2341 |

|     |                    |            |          |                                       |   |      |      |
|-----|--------------------|------------|----------|---------------------------------------|---|------|------|
| 226 | PHAN ĐÌNH TIẾN     | 25/01/1973 | *****30  | Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An               | X |      | 2385 |
| 227 | PHẠM HUY TIẾN      | 24/08/1986 | *****08  | Xã Sơn Kim 2, Tỉnh Hà Tĩnh            | X |      | 2318 |
| 228 | NGUYỄN HỮU TÌNH    | 03/05/1977 | *****37  | Xã Quang Đồng, Tỉnh Nghệ An           | X |      | 3597 |
| 229 | LƯƠNG VĂN TOẠI     | 23/09/2000 | *****68  | Xã Tương Dương, Tỉnh Nghệ An          | X | A1   | 2350 |
| 230 | ĐINH THẾ TOÀN      | 16/07/1975 | *****35  | Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh            | X |      | 2388 |
| 231 | NGÔ SỸ TOÀN        | 10/05/1966 | *****17  | Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An               | X |      | 3573 |
| 232 | TRẦN BÁ TOÀN       | 01/10/2007 | *****83  | Xã Nam Đàn, Tỉnh Nghệ An              | X |      | 2197 |
| 233 | VÕ VĂN TOÀN        | 06/02/2004 | *****90  | Xã Nghĩa Khánh, Tỉnh Nghệ An          | X | A1   | 2365 |
| 234 | LÊ ANH TÚ          | 16/11/1982 | *****40  | Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An            | X |      | 2378 |
| 235 | NGUYỄN VĂN TUẤN    | 10/10/1985 | *****12  | Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An             | X |      | 2389 |
| 236 | LƯƠNG VĂN TÙNG     | 13/06/1978 | *****59  | Xã Mường Chộng, Tỉnh Nghệ An          | X |      | 2343 |
| 237 | NGUYỄN VĂN TUYỀN   | 24/05/2003 | *****49  | Xã Thuần Trung, Tỉnh Nghệ An          | X | A1   | 2319 |
| 238 | TRẦN ĐÌNH TUYỀN    | 26/05/2007 | *****67  | Xã Đại Huệ, Tỉnh Nghệ An              | X |      | 2344 |
| 239 | VĂN THỊ TUYẾT      | 25/05/1976 | *****69  | Xã Xuân Lâm, Tỉnh Nghệ An             | X | A1   | 3592 |
| 240 | BÙI THỊ TUYẾT      | 20/04/1986 | *****64  | Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An      | X |      | 3515 |
| 241 | NGUYỄN ĐÌNH THÁI   | 08/07/1983 | *****89  | Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An           | X |      | 2402 |
| 242 | NGÂN THỊ THANH     | 20/06/1998 | *****88  | Xã Tri Lễ, Tỉnh Nghệ An               | X | A1   | 3587 |
| 243 | VÕ THỊ HỒNG THANH  | 11/05/1982 | *****46  | Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An             | X | A1   | 3609 |
| 244 | PHAN THỊ CẨM THÀNH | 02/03/1993 | *****33  | Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An       | X |      | 3473 |
| 245 | HOÀNG CÔNG THÀNH   | 13/05/1976 | *****40  | Xã Đại Huệ, Tỉnh Nghệ An              | X | A1   | 2366 |
| 246 | NGUYỄN MINH THÀNH  | 09/03/1992 | *****041 | Phường Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội | X | A.03 | 2361 |

|     |                      |            |         |                                  |   |      |      |
|-----|----------------------|------------|---------|----------------------------------|---|------|------|
| 247 | TRẦN NGỌC THÀNH      | 06/08/2003 | *****48 | Xã Cổ Đạm, Tỉnh Hà Tĩnh          | X | A1   | 2424 |
| 248 | NGUYỄN XUÂN THAO     | 15/09/1984 | *****33 | Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An       | X |      | 2315 |
| 249 | NGUYỄN THỊ THẢO      | 07/01/2000 | *****83 | Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An  | X | A1   | 3474 |
| 250 | NGUYỄN THỊ THẢO      | 08/03/1986 | *****72 | Xã Thuần Trung, Tỉnh Nghệ An     | X |      | 3570 |
| 251 | NGUYỄN PHƯƠNG THẢO   | 10/10/2006 | *****65 | Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An | X |      | 3512 |
| 252 | NGUYỄN THỊ HỒNG THẨM | 22/04/1989 | *****73 | Xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An        | X |      | 3452 |
| 253 | BÙI THỊ THẨM         | 17/12/2000 | *****42 | Xã Quỳnh Châu, Tỉnh Nghệ An      | X | A.03 | 3576 |
| 254 | ĐINH VĂN THẮNG       | 19/07/1985 | *****47 | Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An        | X |      | 3454 |
| 255 | NGUYỄN VĂN THẮNG     | 01/06/1986 | *****78 | Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An        | X |      | 3453 |
| 256 | HỒ MINH THẮNG        | 16/11/2004 | *****17 | Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An  | X | A1   | 744  |
| 257 | NGUYỄN VĂN THẮNG     | 01/09/1985 | *****64 | Xã Quang Đông, Tỉnh Nghệ An      | X | A1   | 2426 |
| 258 | TRẦN VĂN THẮNG       | 26/01/1998 | *****94 | Xã Đan Hải, Tỉnh Hà Tĩnh         | X | A1   | 2314 |
| 259 | ĐẶNG NGỌC THỂ        | 06/08/1988 | *****28 | Xã Thuần Trung, Tỉnh Nghệ An     | X | A1   | 2316 |
| 260 | HOÀNG THỊ THI        | 06/02/1989 | *****63 | Xã Anh Sơn Đông, Tỉnh Nghệ An    | X |      | 3475 |
| 261 | LÊ THỊ THIÊN         | 21/12/1986 | *****16 | Xã Vân Du, Tỉnh Nghệ An          | X |      | 2420 |
| 262 | TÔ BÁ THIẾT          | 30/01/2006 | *****76 | Xã Thiên Nhãn, Tỉnh Nghệ An      | X |      | 2390 |
| 263 | PHẠM THỊ THÌN        | 20/10/1985 | *****13 | Xã Đan Hải, Tỉnh Hà Tĩnh         | X | A1   | 3485 |
| 264 | LÊ CÔNG THÌN         | 11/10/2000 | *****49 | Xã Vân Du, Tỉnh Nghệ An          | X |      | 2317 |
| 265 | HỒ HỮU THỌ           | 05/06/1994 | *****30 | Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An       | X | A1   | 2425 |
| 266 | LÊ THỊ THÔNG         | 03/10/1983 | *****27 | Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An   | X |      | 3486 |
| 267 | TRƯƠNG THỊ THƠM      | 05/03/1982 | *****60 | Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An | X |      | 2421 |

|     |                        |            |         |                                    |   |      |      |
|-----|------------------------|------------|---------|------------------------------------|---|------|------|
| 268 | NGUYỄN THỊ THU         | 07/09/1993 | *****18 | Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An           | X | A1   | 3487 |
| 269 | LÊ VĂN THUẬN           | 15/09/2006 | *****54 | Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An          | X |      | 2427 |
| 270 | PHẠM THỊ THUẬN         | 02/06/1985 | *****93 | Phường Bắc Hồng Lĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh | X |      | 3488 |
| 271 | THÁI VĂN THÙY          | 20/07/1990 | *****31 | Xã Quang Đồng, Tỉnh Nghệ An        | X |      | 2340 |
| 272 | NGUYỄN THỊ THỦY        | 25/11/1989 | *****01 | Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An           | X |      | 3455 |
| 273 | THÁI THỊ THANH THỦY    | 27/01/2001 | *****94 | Xã Văn Hiến, Tỉnh Nghệ An          | X | A1   | 3456 |
| 274 | ĐẶNG VĂN THỦY          | 06/06/1970 | *****78 | Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh         | X | A1   | 2445 |
| 275 | ĐOÀN XUÂN THỦY         | 23/07/1995 | *****53 | Xã Xuân Trúc, Tỉnh Hưng Yên        | X |      | 3376 |
| 276 | NGUYỄN THỊ THỦY        | 23/03/1991 | *****93 | Xã Hương Khê, Tỉnh Hà Tĩnh         | X | A1   | 3582 |
| 277 | TRẦN THU THỦY          | 04/07/1997 | *****66 | Xã Anh Sơn, Tỉnh Nghệ An           | X | A1   | 3489 |
| 278 | NGUYỄN THỊ THANH THỦY  | 09/12/1970 | *****13 | Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An   | X |      | 3513 |
| 279 | NGUYỄN LAM THỦY        | 23/08/2002 | *****39 | Xã Lam Thành, Tỉnh Nghệ An         | X | A1   | 3536 |
| 280 | NGUYỄN THỊ THỦY        | 25/07/1985 | *****93 | Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An         | X | A1   | 3535 |
| 281 | TRẦN THỊ THỦY          | 08/09/1991 | *****98 | Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An            | X |      | 3537 |
| 282 | NGUYỄN THỊ MINH THU    | 23/01/2004 | *****44 | Xã Quảng Chính, Tỉnh Thanh Hóa     | X | A1   | 3476 |
| 283 | NGUYỄN THỊ HOÀI THƯƠNG | 05/07/1994 | *****31 | Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An     | X | A1   | 3593 |
| 284 | DƯƠNG MINH TRANG       | 17/12/2006 | *****86 | Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An   | X |      | 3458 |
| 285 | TRẦN THỊ HUYỀN TRANG   | 15/03/2004 | *****32 | Xã Đại Huệ, Tỉnh Nghệ An           | X | A1   | 3457 |
| 286 | ĐẶNG THỊ TRANG         | 07/09/1997 | *****53 | Xã Môn Sơn, Tỉnh Nghệ An           | X | A1   | 3490 |
| 287 | NGÔ HẠ TRANG           | 25/10/2006 | *****75 | Phường Mộc Sơn, Tỉnh Sơn La        | X | A.03 | 2728 |
| 288 | NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG | 21/10/1993 | *****40 | Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An   | X | A1   | 3491 |

|     |                      |            |         |                               |   |      |      |
|-----|----------------------|------------|---------|-------------------------------|---|------|------|
| 289 | TRẦN THỊ TRANG       | 15/07/1998 | *****01 | Xã Xuân Lộc, Tỉnh Hà Tĩnh     | X | A1   | 3417 |
| 290 | TRẦN THỊ QUỲNH TRANG | 19/09/1988 | *****87 | Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An    | X |      | 3562 |
| 291 | CHU HÀ TRANG         | 22/09/2004 | *****36 | Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An    | X | A1   | 3514 |
| 292 | HOÀNG THỊ TRINH      | 05/09/1997 | *****26 | Xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An     | X |      | 3459 |
| 293 | LÔ VĂN TRÚC          | 12/02/1985 | *****76 | Xã Mường Chông, Tỉnh Nghệ An  | X | A1   | 2342 |
| 294 | TRẦN THANH TRUNG     | 20/07/1978 | *****45 | Xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An     | X |      | 3574 |
| 295 | CAO TIẾN TRUNG       | 09/09/1990 | *****68 | Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An    | X |      | 3538 |
| 296 | ĐẬU THỊ UYÊN         | 15/09/1985 | *****78 | Xã Kim Bảng, Tỉnh Nghệ An     | X | A1   | 3460 |
| 297 | NGUYỄN THỊ TỔ UYÊN   | 02/07/2005 | *****37 | Xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An     | X | A1   | 3516 |
| 298 | PHAN THỊ VĂN         | 16/12/1973 | *****29 | Xã Lam Thành, Tỉnh Nghệ An    | X | A1   | 3539 |
| 299 | NGUYỄN KHÁNH VÂN     | 07/10/2004 | *****18 | Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An    | X | A1   | 3461 |
| 300 | ĐẬU THỊ ĐỨC VÂN      | 19/05/1988 | *****07 | Xã Kim Bảng, Tỉnh Nghệ An     | X | A1   | 3579 |
| 301 | NGUYỄN THỊ VÂN       | 21/06/1996 | *****03 | Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An    | X | A.03 | 3571 |
| 302 | NGUYỄN THỊ VÂN       | 10/11/1980 | *****35 | Xã Văn Hiến, Tỉnh Nghệ An     | X |      | 2376 |
| 303 | NGUYỄN THỊ HỒNG VÂN  | 29/01/1976 | *****70 | Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An | X |      | 2373 |
| 304 | KHA VĂN VIỆN         | 21/08/1994 | *****38 | Xã Nga My, Tỉnh Nghệ An       | X | A1   | 2345 |
| 305 | PHAN ĐÌNH VIỆT       | 28/08/1991 | *****41 | Xã Quỳnh Tam, Tỉnh Nghệ An    | X |      | 3540 |
| 306 | PHAN TIẾN VIỆT       | 04/03/1970 | *****34 | Xã Cổ Đàm, Tỉnh Hà Tĩnh       | X | A1   | 3541 |
| 307 | LÊ CÔNG VINH         | 01/05/2004 | *****28 | Xã Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An       | X | A1   | 3477 |
| 308 | HOÀNG THỊ THẢO VY    | 13/05/2002 | *****00 | Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An     | X | A.03 | 3568 |
| 309 | LÊ THỊ NHƯ Ý         | 05/03/2001 | *****34 | Xã Đức Thọ, Tỉnh Hà Tĩnh      | X | A.03 | 3378 |

|     |                   |            |         |                                  |   |    |      |
|-----|-------------------|------------|---------|----------------------------------|---|----|------|
| 310 | PHAN THỊ YẾN      | 20/05/1986 | *****05 | Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An         | X | A1 | 3462 |
| 311 | NGUYỄN THỊ YẾN    | 04/06/1977 | *****69 | Xã Cổ Đàm, Tỉnh Hà Tĩnh          | X | A1 | 3517 |
| 312 | HOÀNG THỊ HẢI YẾN | 27/12/1980 | *****09 | Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An | X |    | 3542 |